

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hoài Ân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Châu Văn Bằng
2. Ông Đặng Thành Sơn

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:***  
Ông Phan Phát Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/HS-ST, ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

*Nguyễn Hồng S;* Sinh ngày 16/4/1997, tại huyện K, tỉnh S; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện K, tỉnh S; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; Vợ: Phan Thị Kim N, sinh năm 1996. Bị cáo có 01 con là Nguyễn Minh T, sinh năm 2014; Tiền án: 01 về Tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/01/2021, bị tạm giữ đến ngày 13/01/2021 thì khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Vũ T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H.

2. Trương Thành T, sinh năm 2006 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H

Người đại diện hợp pháp của Trương Thành T là ông Trương Thành L, sinh năm 1943 (ông nội của T) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện K, tỉnh S.

3. Trần Minh Q, sinh năm 2005 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Trần Minh Q là bà Trần Thị T (mẹ ruột của Q) (vắng mặt, có đơn xin xét xử )

Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh H.

4. Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Kim X là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 (mẹ ruột của X) (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấ, thị trấn A, huyện K, tỉnh S.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 08/01/2021, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành phối hợp với Công an thị trấn Mái Dầm tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Hồng S tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà Nguyễn Vũ T thuộc ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H.

Quá trình điều tra Nguyễn Hồng S khai nhận vào ngày 07/01/2021 tại phòng trọ số 15, nhà trọ Ngọc D bị cáo mua ma túy của Nguyễn Vũ T với số tiền 300.000 đồng, sau khi mua ma túy xong bị cáo để trong túi nhỏ bên phải của quần Jean bị cáo đang mặc, điều khiển xe về nhà của T. Sau đó bị cáo đi uống nước với Trương Thành T. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo và T trở về nhà của T lúc này có Trần Minh Q đang ngồi chơi phía trước nhà, bị cáo lên giường nằm ngủ, T ngồi trên giường chơi game, đến 00 giờ 05 phút ngày 08/01/2021 thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số 07/KLGD- PC09 (MT) ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 03 đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,29418 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-HCT, ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố bị cáo về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý về án phí và vật chứng của vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, lập hồ sơ và truy tố bị cáo trong vụ án, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy trình tố tụng. Người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã quy kết. Lời thừa nhận của bị cáo là thống nhất nhau, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được, với kết luận giám định, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở khẳng định vào sáng ngày 08/01/2021, sau khi mua ma túy xong bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Vũ T, trên người bị cáo đang tàng trữ 0,29418 gam loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo tác động tiêu cực và gây hậu quả rất nghiêm trọng đến đời sống xã hội. Tình trạng nghiện hút ma túy hiện nay là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và phát sinh tội phạm. Hành vi của bị cáo còn làm mất an ninh trật tự, làm người dân lên án gay gắt. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có ma túy để phục vụ nhu cầu nghiện hút mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 tháng tù, chưa được xóa án tích mà còn tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với Trần Minh Q và Trương Thành T khi bắt quả tang đối với Nguyễn Hồng S tại nhà của Nguyễn Vũ T thì có mặt Q và T tại nhà của T nhưng qua kết quả điều tra, xác minh thì Q và T không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của S nên không đề cập xử lý.

[7] Đối với Nguyễn Vũ T quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không đủ cơ sở chứng minh Trường có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Tại tòa, bị cáo thống nhất với nội dung của cáo trạng đã truy tố, đồng thời thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất với Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói được để trong một phong bì niêm phong số 07/2021 ngày 12/01/2021; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng S 230.000 đồng do không liên quan đến vụ án. Trả lại cho Nguyễn Thị Kim X 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng do bị cáo mượn của em bị cáo.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Hồng S 02 (Hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói được để trong một phong bì niêm phong số 07/2021 ngày 12/01/2021; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng S 230.000 đồng do không liên quan đến vụ án. Trả lại cho Nguyễn Thị Kim X 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng do bị cáo mượn của em bị cáo.

Theo Phiếu nhập kho số PNK 2021/22 ngày 26/4/2021 và Biên lai thu tiền số 0006337 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Hoài Ân**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

**Lương Phước Đại**